TỈNH ỦY TRÀ VINH **BAN TUYÊN GIÁO** * Số 68 -KH/BTGTU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Trà Vinh, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Khảo sát dư luận xã hội về "Tác động của dịch Covid-19 đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và sự thích ứng linh hoạt của người dân, doanh nghiệp, chính quyền địa phương trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp"

Thực hiện Chương trình công tác năm 2022, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch khảo sát dư luận xã hội về "*Tác động của dịch Covid-19 đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và sự thích ứng linh hoạt của người dân, doanh nghiệp, chính quyền địa phương trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp*", với nội dung như sau:

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Khảo sát dư luận xã hội nhằm nắm bắt tâm trạng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài; những tác động của dịch Covid-19 đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh; việc áp dụng các biện pháp đặc biệt, đặc thù nhằm đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và sự chủ động, thích ứng linh hoạt của người dân, doanh nghiệp, chính quyền địa phương trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

2. Cuộc khảo sát phải tiến hành nghiêm túc, khách quan, trung thực, đúng đối tượng, thời gian, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, phản ánh đúng thực chất những ý kiến của Nhân dân, doanh nghiệp và cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh.

II- ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG, PHÂN BỔ PHIẾU

1. Đối tượng và phạm vi khảo sát

Cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp đang sinh sống, làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung khảo sát

Nội dung phiếu khảo sát chủ yếu liên quan đến kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh; sự tác động của dịch Covid-19 đến các lĩnh vực đời sống xã hội; sự linh hoạt thích ứng của cá nhân, doanh nghiệp và chính quyền địa phương trong điều kiện dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, kéo dài; những giải

pháp nhằm hạn chế sự tác động tiêu cực của dịch Covid-19, góp phần phát triển ổn định kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân…

3. Mẫu phiếu và số lượng phiếu khảo sát

Khảo sát sử dụng 01 mẫu phiếu dùng chung cho các nhóm đối tượng.

Tổng số phiếu khảo sát trực tiếp là 2.000 phiếu được phân bổ như sau:

3.1. Đối tượng nông dân đang sinh sống tại các huyện, thị xã, thành phố: mỗi đơn vị cấp huyện khảo sát 02 xã, phường, thị trấn; mỗi đơn vị cấp xã khảo sát 40 người dân: **720 phiếu**

9 đơn vị cấp huyện x 2 đơn vị cấp xã x 40 phiếu = 720 phiếu

3.2. Đối tượng công dân, người lao động, hộ sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, các hộ kinh doanh dịch dụ, quảng cáo: **500 phiếu**

* *Công nhân, người lao động tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp*: mỗi đơn vị cấp huyện, thị xã khảo sát 30 công nhân, người lao động, riêng thành phố Trà Vinh khảo sát 50 công nhân, người lao động: ***290 phiếu***

- 8 đơn vị cấp huyện x 30 phiếu = 240 phiếu
- Đơn vị thành phố Trà Vinh = 50 phiếu

* *Hộ sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, các hộ kinh doanh dịch dụ, quảng cáo:* ***210 phiếu***

- 8 đơn vị cấp huyện x 20 phiếu = 160 phiếu
- Đơn vị thành phố Trà Vinh = 50 phiếu

3.3. Đối với nhóm đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức: **610 phiếu**

* *Cấp tỉnh* ***340 phiếu***

Gồm 58 sở, ban, ngành tỉnh (có danh sách phân bổ cụ thể)

* *Cấp huyện, thị xã, thành phố* ***180 phiếu***

Gồm Cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban huyện, thị xã, thành phố: mỗi địa phương 20 phiếu

09 huyện, thị xã, thành phố x 20 phiếu/huyện, TX, TP = 180 phiếu

* *Cán bộ, công chức, viên chức cấp xã: 90 phiếu*

Mỗi đơn vị cấp huyện chọn 02 đơn vị cấp xã; mỗi xã 10 phiếu (nơi có khảo sát người dân)

09 đơn vị cấp huyện x 02 đơn vị cấp xã x 05 phiếu/đơn vị = 90 phiếu

3.4. Đối với nhóm đối tượng là chủ doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã: **170 phiếu.**

Công ty, xí nghiệp: 80 đơn vị x 1 phiếu/đơn vị = 80 phiếu

Hợp tác xã: 90 đơn vị x 1 phiếu/đơn vị = 90 phiếu

III- PHƯƠNG THỨC KHẢO SÁT VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Phương thức khảo sát: Bằng hình thức khảo sát trực tiếp

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thuê điều tra viên bên ngoài thực hiện các nội dung như lập danh sách người khảo sát, thu thập thông tin, kiểm tra phiếu.... thuê theo hình thức khoán số phiếu, đối với 1.190 phiếu, gồm các nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức ngành tỉnh (340 phiếu), huyện (180 phiếu); công nhân, người lao động (290 phiếu); hộ sản xuất kinh doanh, dịch vụ, quảng cáo (210 phiếu); chủ doanh nghiệp (80 phiếu), hợp tác xã (90 phiếu).

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cử cán bộ trực tiếp đến cơ quan, địa phương, đơn vị để khảo sát đối với 810 phiếu, gồm các nhóm đối tượng: Nông dân (720 phiếu), cán bộ, đảng viên tại các đơn vị cấp xã (90 phiếu).

2. Tiến độ thực hiện

- Từ ngày 22/4 đến 29/4/2022: Thiết kế mẫu phiếu khảo sát.

- Từ ngày 03/5 đến 05/5/2022: Chỉnh sửa và in phiếu khảo sát.

- Từ ngày 09/5 đến ngày 23/5/2022: Tiến hành khảo sát.

- Từ ngày 24/5 đến 31/5/2022: Nhập liệu.

- Từ ngày 01/6 đến 08/6/2022: Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo, kết thúc khảo sát.

IV- KINH PHÍ KHẢO SÁT

Tổng kinh phí: **111.999.000 đồng** *(Một trăm mười một triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng), (Đính kèm dự trù kinh phí).*

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Triển khai kế hoạch này đến các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Thường trực các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Ban Tuyên giáo các huyện, thị, thành uỷ để chỉ đạo các địa phương, đơn vị phối hợp thực hiện theo kế hoạch; trực tiếp thực hiện cuộc khảo sát; tổng hợp và báo cáo kết quả điều tra về Thường trực Tỉnh ủy vào đầu tháng 6/2022.

2. Ban Tuyên giáo huyện, thị, thành uỷ và Liên đoàn Lao động tỉnh: Làm đầu mối, phối hợp các phòng, ban ngành huyện, các xã, phường, thị trấn (được chọn làm điểm khảo sát), các doanh nghiệp, hợp tác xã để mời đúng thành phần, đủ số lượng người cho ý kiến khảo sát.

3. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các sở, ban, ngành tỉnh: Phối hợp thực hiện Kế hoạch này; tạo điều kiện cho cán bộ triển khai khảo sát của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hoàn thành nhiệm vụ.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (bc),
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Báo cáo viên cấp tỉnh,
- Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh (có danh sách kèm theo),
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Ban Tuyên giáo các huyện, thị, thành uỷ,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu CQ.BTGTU.

TRƯỞNG BAN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY TRÀ VINH

Trần Quốc Tuấn

BẢNG PHÂN BỔ SỐ PHIẾU CHO TỪNG ĐƠN VỊ

---

1. Sở, ban, ngành tỉnh: 340 phiếu

TT	ĐƠN VỊ	SỐ PHIẾU	Ghi chú
1	Ban Quản lý Khu kinh tế	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
2	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
3	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
4	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
5	Hội Nông dân	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
6	Hội Liên hiệp Phụ nữ	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
7	Hội Cựu chiến binh	05 phiếu	01phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
8	Hội Chữ Thập đỏ	05 phiếu	01phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
9	Hội Văn học Nghệ thuật	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
10	Liên minh hợp tác xã	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
11	Liên Hiệp các tổ chức hữu nghị	05 phiếu	01phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV

12	Ban Dân tộc	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
13	Ban Dân vận Tỉnh ủy	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
14	Ban Nội chính Tỉnh ủy	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
15	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
16	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
17	Bảo hiểm xã hội	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
18	Báo Trà Vinh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
19	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
20	Công an tỉnh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
21	Cục Thi hành án Dân sự	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
22	Cục Thống kê	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
23	Cục thuế	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
24	Đại học Trà Vinh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
25	Đài Phát thanh -Truyền hình Trà Vinh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
26	Đảng ủy Khối các cơ quan và Doanh nghiệp	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
27	Kho bạc	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV

28	Liên đoàn Lao động tỉnh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
29	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	05 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
30	Sở Công thương	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
31	Sở Giáo dục - Đào tạo	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
32	Sở Giao thông - Vận tải	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
33	Sở Kế hoạch - Đầu tư	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
34	Sở Khoa học - Công nghệ	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
35	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
36	Sở Nội vụ	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
37	Sở Tài chính	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
38	Sở Thông tin - Truyền thông	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
39	Sở Tư pháp	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
40	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
41	Sở Xây dựng	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
42	Sở Y tế	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV
43	Thanh tra tỉnh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV

44	Tỉnh đoàn	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
45	Tòa án tỉnh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
46	Trường Cao đẳng nghề	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
47	Trường Cao đẳng y tế	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
48	Trường Chính trị tỉnh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
49	Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
50	Ủy ban MTTQ tỉnh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
51	Văn phòng Hội đồng nhân dân	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
52	Văn phòng Tỉnh ủy	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
53	Văn phòng Ủy ban nhân dân	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
54	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
55	Bộ đội Biên phòng	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
56	Quân sự	05 phiếu	01 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
57	Sở Tài nguyên - Môi trường	05 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 04 phiếu TP, PP, CV
58	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10 phiếu	02 phiếu lãnh đạo ngành, 08 phiếu TP, PP, CV

2. Chủ doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã: 170 phiếu

TT	Đối tượng	Số lượng	Ghi chú
1	Công ty, xí nghiệp	80	BTG Tỉnh ủy phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện
2	Hợp tác xã	90	BTG Tỉnh ủy phối hợp các huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

3. Các huyện, thị xã, thành phố: 1.490 phiếu

Huyện Càng Long (160 phiếu)			
	Đối tượng	**Số lượng (phiếu)**	**Ghi chú**
1	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Huyện Cầu Ngang (160 phiếu)			
2	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện

	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Huyện Cầu Kè (160 phiếu)			
3	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Huyện Châu Thành (160 phiếu)			
4	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Huyện Tiểu Cần (160 phiếu)			
5	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện

	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Huyện Trà Cú (160 phiếu)			
6	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Huyện Duyên Hải (160 phiếu)			
7	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Thị xã Duyên Hải (160 phiếu)			
8	- Nông dân tại 02 xã, mỗi xã 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy)

			- Ban Tuyên giáo Huyện ủy (BTGHU) phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	30 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành huyện	20 phiếu	- BTGHU thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, mỗi xã 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTGHU phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.
Thành phố Trà Vinh (210 phiếu)			
9	- Nông dân tại 02 xã, phường, mỗi đơn vị 40 phiếu	80 phiếu	- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (BTG Tỉnh ủy) - Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng
	- Công nhân	50 phiếu	- BTG Tỉnh ủy
	- Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ, thương mại	50 phiếu	- BTG Thành ủy thực hiện
	- Cán bộ, công chức viên chức ngành thành phố	20 phiếu	- BTG Thành ủy thực hiện
	- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tại 02 xã, phường, mỗi đơn vị 05 phiếu (nơi khảo sát đối tượng Nhân dân)	10 phiếu	- BTG Tỉnh ủy tổ chức phát 10 phiếu cán bộ, công chức, viên chức tại 02 xã - BTG Thành ủy phối hợp các cơ quan, địa phương, mời đủ số lượng.